

Số: 266/KL-PX05-Đ2

Đồng Nai, ngày 10 tháng 9 năm 2024

KẾT LUẬN

Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước (từ ngày 01/01/2022 đến ngày 24/7/2024)

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-PX05-Đ2, ngày 26/4/2024 của Chánh Thanh tra Công an tỉnh về thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước đối với các Sở, UBND cấp huyện. Từ ngày 24/7/2024 đến ngày 20/8/2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra trực tiếp tại Sở Xây dựng, Sở Công thương, Sở Giao thông vận tải, Sở Tài nguyên và môi trường; UBND các huyện: Trảng Bom, Vĩnh Cửu, Cẩm Mỹ, Xuân Lộc.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 116/BC-PX05-ĐTT, ngày 28/8/2024 của Trưởng Đoàn thanh tra, căn cứ hồ sơ, tài liệu thu thập được và những quy định của pháp luật, Chánh Thanh tra Công an tỉnh kết luận:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CÓ LIÊN QUAN

Tỉnh Đồng Nai có diện tích 5.897,8 km², chiếm 1,9% diện tích cả nước; dân số khoảng trên 3,331 triệu người, chiếm khoảng trên 3,2% dân số cả nước. Tỉnh Đồng Nai có 11 đơn vị hành chính cấp huyện và 170 đơn vị cấp xã. Trong những năm qua, công tác bảo vệ bí mật nhà nước (sau đây gọi tắt là BMNN) trên địa bàn tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực, dần đi vào nền nếp. Các Sở, Ngành, UBND cấp huyện đã triển khai nhiều nhiệm vụ, giải pháp nhằm hạn chế nguy cơ lộ, mất bí mật nhà nước, đạt nhiều kết quả quan trọng, kịp thời khắc phục những sơ hở, thiếu sót trong công tác bảo mật đảm bảo khai thác, sử dụng bí mật nhà nước, phục vụ có hiệu quả yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội, giữ vững an ninh, quốc phòng tại địa phương.

Bên cạnh những ưu điểm, kết quả đạt được, thời gian qua việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN của các Sở, UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế, tiềm ẩn nguy cơ cao lộ, lọt bí mật nhà nước như: vi phạm trong xác định độ mật; sao, chụp, cung cấp, chuyển giao BMNN chưa đúng quy định...

II. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Đối với Sở Công thương

* Ưu điểm:

1.1. Công tác quán triệt, triển khai thực hiện quy định về bảo vệ BMNN

Sở Công thương đã tiếp nhận, quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh và các cơ quan cấp trên về các nội dung có liên quan đến công tác bảo vệ BMNN.

1922

10

1.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ BMNN

Sở Công thương đã tổ chức quán triệt, triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác bảo vệ BMNN đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở để thực hiện.

1.3. Bố trí cán bộ làm công tác bảo vệ BMNN

Sở Công thương đã phân công 01 cán bộ công chức thuộc Văn phòng Sở kiêm nhiệm công tác bảo vệ BMNN. Cử 29 cán bộ, công chức tham gia tập huấn về công tác bảo vệ BMNN năm 2023.

1.4. Tổ chức thực hiện công tác bảo vệ BMNN theo quy định của Luật Bảo vệ BMNN và các văn bản pháp luật khác có liên quan

- Sở Công thương thực hiện quy định trong việc soạn thảo, xác định và đóng dấu độ mật đối với từng tài liệu mang bảo vệ BMNN theo quy định. Đã trang bị 18 loại mẫu dấu mật, 05 loại sổ bảo vệ BMNN.

- Năm 2023, đã sao chụp 18 văn bản mật; năm 2024 đã sao chụp 07 văn bản mật và 02 văn bản tối mật. Văn bản đi có độ mật: Năm 2022 phát hành 148 văn bản BMNN, trong đó 129 văn bản mật, 18 văn bản tối mật, 01 văn bản tuyệt mật. Năm 2023 phát hành 112 văn bản BMNN, trong đó 95 văn bản mật, 17 văn bản tối mật. Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 28/6/2024, phát hành 69 văn bản BMNN, trong đó 62 văn bản mật và 07 văn bản tối mật. Văn bản đến có độ mật: Năm 2022 nhận 340 văn bản BMNN, trong đó 285 văn bản mật, 54 văn bản tối mật, 01 văn bản tuyệt mật. Năm 2023 nhận 112 văn bản BMNN, trong đó 76 văn bản mật, 36 văn bản tối mật. Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 27/6/2024, nhận 152 văn bản BMNN, trong đó 136 văn bản mật, 16 văn bản tối mật. Trong kỳ thanh tra, Sở chưa thực hiện việc điều chỉnh độ mật; giải mật của tài liệu, vật chứa BMNN do cơ quan soạn thảo, phát hành và tiếp nhận; chưa thực hiện việc gia hạn thời hạn bảo vệ BMNN.

- Việc lập dự toán, kinh phí dành cho công tác bảo vệ BMNN của Sở Công thương được sử dụng cùng với nguồn kinh phí thường xuyên. Đã bố trí 01 máy tính riêng (được thẩm định và dán tem “*kiểm tra an toàn an ninh thông tin*” ngày 20/12/2017; dán tem lại ngày 01/7/2024) không kết nối internet, được bảo mật 2 lớp mật khẩu, đã thực hiện khóa cổng kết nối USB để phục vụ việc soạn thảo, lưu trữ văn bản, tài liệu BMNN đi; bố trí 01 máy in riêng kết nối trực tiếp với máy mật để phục vụ việc in văn bản mật và bố trí 01 phòng riêng biệt đảm bảo cho việc soạn thảo văn bản mật.

1.5. Thực hiện chế độ báo cáo về công tác bảo vệ BMNN theo quy định của Chính phủ

Sở Công thương thực hiện đầy đủ báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác bảo vệ BMNN theo quy định.

1.6. Bảo vệ BMNN trong thông tin, liên lạc

Sở Công thương chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN trong việc truyền, nhận thông tin, tài liệu BMNN qua các dịch vụ viễn thông, internet, mạng nội bộ, cổng thông tin điện tử, truyền hình trực tuyến.

1.7. Công tác xử lý vụ việc lộ, mất BMNN và vi phạm quy định pháp luật về bảo vệ BMNN

Trong kỳ thanh tra, Sở Công thương chưa xảy ra vụ việc lộ, mất BMNN và vi phạm quy định pháp luật về bảo vệ BMNN.

*** Tồn tại, hạn chế:**

1.1. Công tác quán triệt, triển khai thực hiện quy định về bảo vệ BMNN

Sở Công thương chưa triển khai đầy đủ 35 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục BMNN trong các lĩnh vực, như: Quyết định số 774, ngày 05/6/2020 ban hành danh mục BMNN thuộc lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Quyết định số 1722, ngày 26/10/2020 ban hành danh mục BMNN của Đảng; Quyết định số 960, ngày 07/7/2020 ban hành danh mục BMNN lĩnh vực nội vụ...

1.2. Việc xác định BMNN và độ mật BMNN

- Còn văn bản thiếu mục “*Được phép hoặc không được phép sao, chụp tài liệu*” trong Phiếu đề xuất độ mật của văn bản được quy định tại Điều 2, Nghị định số 26/2020/NĐ-CP, ngày 28/02/2020 của Chính phủ.

- Việc xác định độ mật của tài liệu còn căn cứ vào Văn bản của cơ quan cấp trên, Văn bản đến chưa căn cứ vào 35 danh mục BMNN như: Công văn số 108/SCT-TT, ngày 19/12/2023; Công văn số 109/SCT-VP, ngày 18/12/2023; Báo cáo số 104/SCT-KH, ngày 24/11/2023; Công văn số 102/SCT-TT, ngày 21/11/2023; Công văn số 92/SCT-VP, ngày 29/9/2023.

- Còn văn bản đóng dấu chỉ độ mật chưa đúng nơi quy định (đóng dấu mật bên phải văn bản), như: Công văn số 105/SCT-CN, ngày 24/11/2023; Công văn số 110/SCT-VP, ngày 22/12/2023; Công văn số 90/SCT-VP, ngày 28/9/2023; Công văn số 81/SCT-KH, ngày 06/9/2023...

- Một số văn bản Nơi nhận của tài liệu BMNN ghi “*không được phép sao, chụp tài liệu*” là chưa đảm bảo theo hướng dẫn tại Văn bản số 4114/BCA-ANCTNB, ngày 25/11/2022 của Bộ Công an (“*không được phép sao, chụp tài liệu*” chỉ áp dụng với văn bản có độ mật cao như Tuyệt mật), như: Công văn số 105/SCT-CN, ngày 24/11/2023; Công văn số 102/SCT-TT, ngày 21/11/2023; Công văn số 93/SCT-VP, ngày 05/10/2023.

- Còn văn bản không thể hiện đầy đủ nội dung “*số lượng bản phát hành*”, “*tên người soạn thảo*”, “*được phép hoặc không được phép sao, chụp*” ở mục nơi nhận của tài liệu quy định tại khoản 1, Điều 2 Nghị định số 26/2020/NĐ-CP, ngày 28/02/2020 của Chính phủ, như: Công văn số 111/SCT-VP, ngày 26/12/2023; Công văn số 108/SCT-TT, ngày 19/12/2023; Báo cáo số 104/SCT-KH, ngày 24/11/2023; Công văn số 103/SCT-TM, ngày 23/11/2023; Công văn số 102/SCT-TT, ngày 21/11/2023; Công văn số 99/SCT-VP, ngày 24/10/2023; Báo cáo số 96/BC-SCT, ngày 12/10/2023; Báo cáo số 94/BC-SCT, ngày 10/10/2023; Công văn số 92/SCT-VP, ngày 29/9/2023.

1.3. Việc sao, chụp tài liệu BMNN

Việc sao, chụp tài liệu BMNN còn văn bản chưa thực hiện đầy đủ theo quy định (đóng dấu bản sao số, đóng dấu BMNN...), như: Công văn số 91/SCT-VP, ngày 28/9/2023; Công văn số 85/SCT-VP, ngày 11/9/2023; Văn bản số 70/SCT-VP, ngày 17/8/2023; Công văn số 66/SCT-VP, ngày 01/8/2023.

2. Đối với Sở Tài nguyên và Môi trường

* Ưu điểm:

2.1. Công tác quán triệt, triển khai thực hiện quy định về bảo vệ BMNN

Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiếp nhận, quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh và các cơ quan cấp trên về các nội dung có liên quan đến công tác bảo vệ BMNN.

2.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ BMNN

Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức quán triệt, triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác bảo vệ BMNN đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở để thực hiện.

2.3. Bố trí cán bộ làm công tác bảo vệ BMNN

Sở Tài nguyên và Môi trường đã phân công 04 cán bộ công chức, viên chức thuộc Văn phòng Sở thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm công tác bảo vệ BMNN. Đã cử 28 cán bộ tham gia tập huấn về công tác bảo vệ BMNN năm 2023.

2.4. Tổ chức thực hiện công tác bảo vệ BMNN theo quy định của Luật Bảo vệ BMNN và các văn bản pháp luật khác có liên quan

- Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện đúng quy định trong việc soạn thảo, xác định và đóng dấu độ mật đối với từng tài liệu mang bảo vệ BMNN. Đã trang bị 18 loại mẫu dấu chỉ độ mật, 05 loại sổ theo quy định.

- Trong kỳ thanh tra số văn bản đi có độ mật: Năm 2022 phát hành 261 văn bản mật, 34 văn bản tối mật, 02 văn bản tuyệt mật. Năm 2023 phát hành 205 văn bản mật, 26 văn bản tối mật, 02 văn bản tuyệt mật. Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/6/2024, phát hành 84 văn bản mật, 71 văn bản tối mật, 01 văn bản tuyệt mật. Văn bản đến có độ mật: Năm 2022 nhận 720 văn bản mật, 76 văn bản tối mật, 04 văn bản tuyệt mật. Năm 2023 nhận 697 văn bản mật, 49 văn bản tối mật, 07 văn bản tuyệt mật. Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/6/2024, nhận 334 văn bản mật, 15 văn bản tối mật, 01 văn bản tuyệt mật.

- Trong kỳ thanh tra, Sở Tài nguyên và Môi trường chưa thực hiện việc điều chỉnh độ mật; giải mật của tài liệu, vật chứa BMNN do cơ quan soạn thảo, phát hành và tiếp nhận; chưa thực hiện việc gia hạn thời hạn bảo vệ BMNN. Việc lập dự toán, kinh phí dành cho công tác bảo vệ BMNN của Sở Tài nguyên và Môi trường được sử dụng cùng với nguồn kinh phí thường xuyên.

- Sở Tài nguyên và Môi trường đã bố trí các máy tính riêng (đã dán tem “kiểm tra an toàn an ninh thông tin”) để thực hiện công tác soạn thảo các văn bản BMNN, không kết nối internet, được bảo mật 2 lớp mật khẩu, đã thực hiện khóa cổng kết nối USB để phục vụ việc soạn thảo, lưu trữ văn bản đi mật, tài liệu BMNN; Bố trí máy in riêng kết nối trực tiếp với máy mật để phục vụ việc in văn bản mật. Bố trí các máy xén giấy để phục vụ tiêu hủy các bản dự thảo tài liệu BMNN hư, hỏng.

- Năm 2023, Đoàn kiểm tra của Cục A03 Bộ Công an đã kiểm tra công tác bảo vệ BMNN tại Sở Tài nguyên và Môi trường. Đã chỉ ra những hạn chế, thiếu sót và cơ bản đã được Sở khắc phục.

2.5. Thực hiện chế độ báo cáo về công tác bảo vệ BMNN theo quy định của Chính phủ

Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện đầy đủ báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác bảo vệ BMNN theo quy định.

2.6. Bảo vệ BMNN trong thông tin, liên lạc

Sở Tài nguyên và Môi trường chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN trong việc truyền, nhận thông tin, tài liệu BMNN qua các dịch vụ viễn thông, internet, mạng nội bộ, công thông tin điện tử, truyền hình trực tuyến. Việc sử dụng hệ thống mạng Lan, Internet; hệ thống Quản lý văn bản điều hành VnptIoffice và các thiết bị lưu giữ ngoài (USB) tại các cơ quan, được quản lý theo quy định; hệ thống mạng (LAN, WAN, Internet...) có phần mềm tường lửa mềm, tường lửa cứng rà quét, cảnh báo an toàn.

2.7. Công tác xử lý vụ việc lộ, mất BMNN và vi phạm quy định pháp luật về bảo vệ BMNN

Trong kỳ thanh tra, Sở Tài nguyên và Môi trường chưa xảy ra vụ việc lộ, mất BMNN và vi phạm quy định pháp luật về bảo vệ BMNN.

*** Tồn tại, hạn chế:**

2.1. Việc xác định BMNN và độ mật BMNN

- Còn văn bản thiếu mục “Được phép hoặc không được phép sao, chụp” tại Phiếu đề xuất độ mật quy định tại Điều 2, Nghị định số 26/2020/NĐ-CP, ngày 28/02/2020 của Chính phủ.

- Việc xác định độ mật của tài liệu còn căn cứ vào Văn bản của cơ quan cấp trên, Văn bản đến chưa căn cứ vào 35 danh mục BMNN như: Công văn số 46/STNMT-VP, ngày 19/4/2024; Công văn số 14/STNMT-QH, ngày 24/01/2024.

- Còn văn bản chưa thể hiện đầy đủ “tên người soạn thảo”, “được phép hoặc không được phép sao, chụp”, “số lượng bản phát hành” ở mục Nơi nhận của tài liệu theo khoản 1, Điều 2 Nghị định số 26/2020/NĐ-CP, ngày 28/02/2020 của Chính phủ, như: Công văn số 89/STNMT-VP, ngày 10/7/2024; Báo cáo số 97/QĐ-STNMT ngày 22/5/2024; Báo cáo số 55/QĐ-STNMT ngày 22/4/2023; Báo cáo số 08/QĐ-SNMT ngày 30/01/2024; Văn bản số 59/STNMT ngày 20/5/2024.

2.2. Việc sao, chụp tài liệu, vật chứa BMNN

Việc sao, chụp tài liệu BMNN chưa thực hiện đầy đủ trình tự theo quy định (đóng dấu bản sao số, đóng dấu BMNN...).

2.3. Việc giao, nhận tài liệu, vật chứa BMNN

Một số mục trong Sổ chuyển giao tài liệu BMNN trong nội bộ Sở, người được giao văn bản BMNN chưa ký nhận đầy đủ.

3. Đối với Sở Giao thông vận tải

*** Ưu điểm:**

3.1. Công tác quán triệt, triển khai thực hiện quy định về bảo vệ BMNN

Sở Giao thông vận tải đã tiếp nhận, quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh và các cơ quan cấp trên về các nội dung có liên quan đến công tác bảo vệ BMNN. Đã ban hành Quyết định số 1363/QĐ-SGTVT, ngày 11/12/2023 về nội quy bảo vệ BMNN của Sở Giao thông vận tải.

3.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ BMNN

Sở Giao thông vận tải đã tổ chức quán triệt, triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác bảo vệ BMNN đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở để thực hiện.

3.3. Bố trí cán bộ làm công tác bảo vệ BMNN

Sở Giao thông vận tải đã phân công 01 cán bộ công chức thuộc Văn phòng Sở thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm công tác bảo vệ BMNN. Đã cử 11 cán bộ tham gia tập huấn công tác bảo vệ BMNN năm 2023.

3.4. Tổ chức thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước theo quy định của Luật Bảo vệ BMNN và các văn bản pháp luật khác có liên quan

- Sở Giao thông vận tải thực hiện các quy định trong việc soạn thảo, xác định và đóng dấu độ mật đối với từng tài liệu mang bảo vệ BMNN. Đã trang bị 18 loại mẫu dấu chỉ độ mật, 05 loại sổ theo quy định.

- Tổng số văn bản đi có độ mật: Năm 2022 phát hành 67 văn bản mật, 11 văn bản tối mật. Năm 2023 phát hành 61 văn bản mật, 11 văn bản tối mật. Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/6/2024, phát hành 24 văn bản mật. Tổng số văn bản đến có độ mật: Năm 2022 nhận 178 văn bản mật, 50 văn bản tối mật. Năm 2023 nhận 213 văn bản mật, 23 văn bản tối mật. Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/6/2024, nhận 76 văn bản mật và 11 văn bản tối mật.

- Trong kỳ thanh tra, Sở Giao thông vận tải chưa thực hiện việc điều chỉnh độ mật; giải mật của tài liệu, vật chứa BMNN do cơ quan soạn thảo, phát hành và tiếp nhận; chưa thực hiện việc gia hạn thời hạn bảo vệ BMNN. Việc lập dự toán, kinh phí dành cho công tác bảo vệ BMNN của Sở Giao thông vận tải được sử dụng cùng với nguồn kinh phí thường xuyên.

- Sở Giao thông vận tải đã bố trí 02 máy tính riêng (dán tem “*kiểm tra an toàn an ninh thông tin*”), 01 máy thuộc Văn phòng Sở, 01 máy thuộc Thanh tra Sở, không kết nối internet, được bảo mật 2 lớp mật khẩu, đã thực hiện khóa công kết nối USB để phục vụ việc soạn thảo, lưu trữ văn bản đi mật, tài liệu BMNN; Bố trí 01 máy in riêng kết nối trực tiếp với máy mật để phục vụ việc in văn bản mật và bố trí 01 phòng riêng biệt đảm bảo cho việc soạn thảo văn bản mật. Bố trí 01 máy xén giấy để phục vụ tiêu hủy các bản dự thảo tài liệu BMNN hư hỏng.

- Năm 2023, Đoàn kiểm tra của Cục A03 Bộ Công an đã kiểm tra công tác bảo vệ BMNN tại Sở Giao thông vận tải. Đã chỉ ra những hạn chế, thiếu sót và cơ bản đã được Sở khắc phục.

3.5. Thực hiện chế độ báo cáo về công tác bảo vệ BMNN theo quy định của Chính phủ

Sở Giao thông vận tải thực hiện đầy đủ báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác bảo vệ BMNN theo quy định.

3.6. Bảo vệ BMNN trong thông tin, liên lạc

Sở Giao thông vận tải chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN trong việc truyền, nhận thông tin, tài liệu BMNN qua các dịch vụ viễn thông, internet, mạng nội bộ, công thông tin điện tử, truyền hình trực tuyến.

3.7. Công tác xử lý vụ việc lộ, mất BMNN và vi phạm quy định pháp luật về bảo vệ BMNN

Trong kỳ thanh tra, Sở Giao thông vận tải chưa xảy ra vụ việc lộ, mất BMNN và vi phạm quy định pháp luật về bảo vệ BMNN.

*** Tồn tại, hạn chế:**

- Việc xác định độ mật của tài liệu còn căn cứ vào Văn bản của cơ quan cấp trên, Văn bản đến chưa căn cứ vào 35 danh mục BMNN như: Công văn số 18/SGTVT-QLHCHTGT&ATGT, ngày 14/6/2024; Công văn số 19/SGTVT-QLKCHTGT&ATGT, ngày 14/6/2024; Kế hoạch số 09/KH-SGTVT, ngày 16/4/2024; Kế hoạch số 10/KH-SGTVT, ngày 17/4/2024.

- Còn văn bản không thể hiện “*tên người soạn thảo*” ở mục Nơi nhận quy định tại khoản 1, Điều 2 Nghị định số 26/2020/NĐ-CP, ngày 28/02/2020 của Chính phủ, như: Công văn số 22/SGTVT- VP, ngày 13/4/2023; Kế hoạch số 09/KH-SGTVT, ngày 16/4/2024.

4. Đối với Sở Xây dựng

*** Ưu điểm**

4.1. Công tác quán triệt, triển khai thực hiện quy định về bảo vệ BMNN

Sở Xây dựng đã tiếp nhận, quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh và các cơ quan cấp trên về các nội dung có liên quan đến công tác bảo vệ BMNN. Ban hành Quyết định số 279/QĐ-SXD, ngày 29/12/2023 về việc nội quy bảo vệ BMNN của Sở Xây dựng.

4.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ BMNN

Sở Xây dựng đã tổ chức quán triệt, triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác bảo vệ BMNN đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở để thực hiện.

4.3. Bố trí cán bộ làm công tác bảo vệ BMNN

- Sở Xây dựng đã phân công 01 cán bộ công chức thuộc Văn phòng Sở thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm công tác bảo vệ BMNN; cán bộ, công chức, viên chức được phân công có ký cam kết bảo vệ BMNN.

- Năm 2023, Sở Xây dựng đã cử 01 đồng chí Phó Giám đốc Sở, 02 lãnh đạo cấp phòng (Văn phòng Sở và Thanh tra), 01 chuyên viên phụ trách tham dự tập huấn chuyên sâu về công tác bảo vệ BMNN.

4.4. Tổ chức thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước theo quy định của Luật Bảo vệ BMNN và các văn bản pháp luật khác có liên quan

- Sở Xây dựng thực hiện các quy định trong việc soạn thảo, xác định và đóng dấu độ mật đối với từng tài liệu mang BMNN. Đã trang bị 18 dấu BMNN theo quy định.

- Tổng số văn bản đi có độ mật: Năm 2022 phát hành 206 văn bản (Tối mật: 20 văn bản; Mật: 186 văn bản). Năm 2023 phát hành 132 văn bản (Tối mật: 10 văn bản; Mật: 122 văn bản). Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/6/2024, phát hành 69 văn bản (Mật: 69 văn bản). Tổng số văn bản đến có độ mật: Năm 2022 nhận 517 văn bản (Tuyệt mật: 02 văn bản; Tối mật: 63 văn bản; Mật: 452 văn bản). Năm 2023 nhận 556 văn bản (Tuyệt mật: 02 văn bản; Tối mật: 47 văn bản; Mật: 516 văn bản). Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/6/2024, nhận 201 văn bản (Tối mật: 15 văn bản; Mật: 186 văn bản).

- Trong kỳ thanh tra, Sở Xây dựng chưa thực hiện việc điều chỉnh độ mật; giải mật của tài liệu, vật chứa BMNN do cơ quan soạn thảo, phát hành và tiếp nhận; chưa thực hiện việc gia hạn thời hạn bảo vệ BMNN. Kinh phí dành cho công tác bảo vệ BMNN của Sở Xây dựng được sử dụng cùng với nguồn kinh phí thường xuyên.

- Sở Xây dựng đã bố trí 02 bộ máy tính để bàn và 02 máy in riêng, 01 máy scan và 01 máy hủy giấy để sử dụng trong việc soạn thảo văn bản có nội dung BMNN (không kết nối mạng internet).

4.5. Thực hiện chế độ báo cáo về công tác bảo vệ BMNN theo quy định của Chính phủ

Sở Xây dựng thực hiện đầy đủ báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác bảo vệ BMNN theo quy định.

4.6. Bảo vệ BMNN trong thông tin, liên lạc

Sở Xây dựng chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN trong việc truyền, nhận thông tin, tài liệu BMNN qua các dịch vụ viễn thông, internet, mạng nội bộ, công thông tin điện tử, truyền hình trực tuyến.

4.7. Công tác xử lý vụ việc lộ, mất BMNN và vi phạm quy định pháp luật về bảo vệ BMNN

Trong kỳ thanh tra, Sở Xây dựng chưa xảy ra vụ việc lộ, mất BMNN và vi phạm quy định pháp luật về bảo vệ BMNN.

*** Tồn tại, hạn chế:**

4.1. Công tác triển khai, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ BMNN

Lãnh đạo các Phòng, Cán bộ kiêm nhiệm công tác bảo vệ BMNN của Văn phòng Sở và một số Phòng, Ban trực thuộc Sở Xây dựng có tham gia tập huấn chuyên sâu về công tác bảo vệ BMNN nhưng chưa “nắm vững” do đó còn “lúng túng” trong công tác tham mưu, tổ chức thực hiện chưa thực hiện đầy đủ theo quy định, nhất là việc xác định tài liệu BMNN, việc phát hành tài liệu BMNN, việc sao, chụp tài liệu BMNN, thể thức soạn thảo văn bản BMNN...

4.2. Về biểu mẫu sử dụng trong công tác bảo vệ BMNN theo Thông tư số 24/2020/TT-BCA, ngày 10/3/2020 của Bộ Công an

Dấu BMNN “Chi người có tên mới được bóc bì” chưa đúng kích thước (70mmx9mm). Chưa lập Sổ Quản lý sao, chụp BMNN (Mẫu số 12) theo quy định.

4.3. Việc xác định tài liệu, vật mang BMNN

- Sử dụng Mẫu số 01 “Văn bản xác định độ mật đối với vật, địa điểm, lời nói, hoạt động, hình ảnh khác chứa BMNN” để đề xuất độ mật của văn bản là chưa đúng quy định tại khoản 1, Điều 2 Nghị định số 26/2020/NĐ-CP, ngày 28/02/2020 của Chính phủ.

- Còn văn bản chưa thể hiện đầy đủ “số lượng bản phát hành”, “tên người soạn thảo”, “được phép hoặc được phép sao, chụp” tại nơi nhận của Văn bản quy định tại khoản 1, Điều 2 Nghị định số 26/2020/NĐ-CP, ngày 28/02/2020 của Chính phủ.

- Việc xác định độ mật của tài liệu còn căn cứ vào Văn bản của cơ quan cấp trên, Văn bản đến chưa căn cứ vào 35 danh mục BMNN, như: Công văn số 02/SXD-QLXD, ngày 09/01/2024; Công văn số 04/SXD-TTr, ngày 12/01/2024; Công văn số 06/SXD-QLN-TTBĐS, ngày 15/01/2024; Công văn số 24/SXD-QLN-TTBĐS, ngày 23/01/2024; Công văn số 15/SXD-TTr, ngày 30/01/2024; Công văn số 16/SXD-QLCLXD, ngày 05/02/2024.

4.4. Việc sao, chụp tài liệu, vật chứa BMNN

Việc sao, chụp tài liệu BMNN chưa thực hiện đầy đủ trình tự theo quy định (đóng dấu bản sao số, đóng dấu BMNN...), như: Công văn số 54/UBND-THNC, ngày 12/01/2022 của UBND tỉnh; Công văn số 2388-CV/BNCTU, ngày 25/01/2022 của Ban Nội chính Tỉnh ủy; Công văn số 14/STC-QLG&CS, ngày 28/02/2022 của Sở Tài chính; Công văn số 514/UBND-KTN, ngày 28/4/2023 của UBND tỉnh; Công văn số 522/UBND-THNC, ngày 04/5/2023 của UBND tỉnh; Công văn số 74/UBND-THNC, ngày 18/01/2024 của UBND tỉnh; Công văn số 194/UBND-KTN, ngày 01/3/2024 của UBND tỉnh; Công văn số 279/UBND-KGVX, ngày 22/3/2024 của UBND tỉnh.

4.5. Việc chuyển giao tài liệu BMNN

Việc chuyển giao bí mật nhà nước đến các đơn vị, địa phương còn sử dụng Sổ Giao nhận văn bản không có độ mật. Việc chuyển giao văn bản BMNN đi đến các cơ quan, đơn vị chưa ký nhận đầy đủ.

4.6. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý BMNN

- Có ban hành Quyết định về Nội quy BMNN, tuy nhiên còn nhiều nội dung chưa phù hợp về thẩm quyền của Lãnh đạo Sở (sao, chụp các tài liệu Tuyệt mật), Trưởng phòng, ban trực thuộc trong việc sao, chụp tài liệu BMNN (sao, chụp các tài liệu Tối mật).

- Sở Xây dựng chưa triển khai đầy đủ 35 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục BMNN trong các lĩnh vực, như: Quyết định số 774, ngày 05/6/2020 ban hành danh mục BMNN thuộc lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Quyết định số 1722, ngày 26/10/2020 ban hành danh mục BMNN của Đảng; Quyết định số 960, ngày 07/7/2020 ban hành danh mục BMNN lĩnh vực nội vụ...

5. Đối với UBND huyện Cẩm Mỹ

*** Ưu điểm:**

5.1. Việc quán triệt, triển khai thực hiện quy định về bảo vệ BMNN

Trong kỳ thanh tra, sau khi tiếp nhận các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo của cấp trên, UBND huyện Cẩm Mỹ đã ban hành nhiều văn bản quán triệt, triển khai thực hiện; chỉ đạo Công an huyện (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN huyện) nghiên cứu, tham mưu Chủ tịch UBND huyện triển khai thực hiện trên địa bàn huyện, như: Quyết định số 01/QĐ-UBND, ngày 05/5/2022 của UBND huyện ban hành Quy chế bảo vệ BMNN trên địa bàn huyện; Quyết định số 47/QĐ-UBND, ngày 02/03/2023 của UBND về kiện toàn Ban chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN trên địa bàn huyện...

5.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ BMNN

UBND huyện Cẩm Mỹ đã tổ chức quán triệt, triển khai các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác bảo vệ BMNN và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN tỉnh được quán triệt đến các ngành, UBND các xã, thị trấn để tổ chức quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị, địa phương.

5.3. Bố trí cán bộ thực hiện công tác bảo vệ BMNN

- Chủ tịch UBND huyện thành lập Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN do đồng chí Chủ tịch UBND huyện làm Trưởng ban; đồng chí Phó Trưởng Công an huyện làm Phó Trưởng ban thường trực. UBND huyện bố trí 01 cán bộ làm công tác Văn thư - Lưu trữ thuộc Văn phòng UBND kiêm nhiệm công tác bảo vệ BMNN. Các ngành, UBND các xã, thị trấn: Mỗi đơn vị bố trí ít nhất 01 cán bộ kiêm nhiệm công tác bảo vệ BMNN. UBND huyện ban hành Quyết định số 118/QĐ-UBND, ngày 29/7/2024 ban hành Nội quy bảo vệ BMNN trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ. Các phòng, UBND cấp xã đã ban hành Nội quy hoặc văn bản quy định bảo vệ BMNN tại đơn vị, địa phương mình.

- Tổ chức Hội nghị tập huấn chuyên sâu về công tác bảo vệ BMNN năm 2024 ngày 20/7/2024 đối với 330 đ/c gồm: Lãnh đạo, Chuyên viên UBND huyện, Văn phòng HĐND - UBND huyện, Các phòng, Ban trực thuộc; UBND xã, thị trấn.

5.4. Tổ chức thực hiện công tác bảo vệ BMNN theo quy định của Luật Bảo vệ BMNN và các văn bản pháp luật khác có liên quan

- UBND huyện Cẩm Mỹ quán triệt các cơ quan, ban, ngành đoàn thể, cán bộ, công chức, viên chức khi soạn thảo, tạo ra thông tin thuộc danh mục BMNN phải trích dẫn chỉ rõ điểm, khoản, điều thuộc lĩnh vực chuyên môn tại 35 Danh mục BMNN đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành để xác định BMNN và độ mật của BMNN và đề xuất Lãnh đạo có thẩm quyền xác định BMNN, độ mật tại Tờ trình, Phiếu trình duyệt, ký văn bản. UBND huyện đã trang bị các mẫu dấu theo quy định. UBND các xã, thị trấn, các Phòng, Ban trực thuộc UBND huyện đã tự trang bị các mẫu dấu, sổ liên quan công tác BMNN. Trong kỳ thanh tra, UBND huyện chưa thực hiện việc gia hạn thời hạn bảo vệ; điều chỉnh độ mật.

- UBND huyện đã quán triệt các đơn vị, địa phương bố trí máy tính chuyên dùng để soạn thảo, lưu trữ văn bản, tài liệu mang BMNN. Việc giao, nhận tài liệu, vật mang BMNN được vào Sổ chuyển giao BMNN. Các tài liệu, vật mang BMNN được chuyển giao bằng hình thức gửi trực tiếp hoặc qua bưu điện.

- Trong kỳ thanh tra, tổng số văn bản BMNN đến UBND 1.408 (1.247 mật, 153 tối mật; 08 tuyệt mật), cụ thể: Năm 2022 nhận 490 văn bản đến (429 mật, 57 tối mật, 04 tuyệt mật). Năm 2023 nhận 609 văn bản đến (538 mật, 67 tối mật, 04 tuyệt mật). Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/6/2024, nhận 309 văn bản đến (280 mật, 29 tối mật). Tổng số văn bản BMNN đã ban hành 999 (855 mật, 111 tối mật, 03 tuyệt mật), cụ thể: Năm 2022 là 349 văn bản (296 mật, 51 tối mật, 02 tuyệt mật). Năm 2023 là 409 văn bản (358 mật, 50 tối mật, 01 tuyệt mật). Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/6/2024 là 211 văn bản (201 mật, 10 tối mật). Từ năm 2022 đến thời điểm thanh tra, đã sao chụp 87 văn bản có nội dung BMNN. Cụ thể: Tối mật: 22 văn bản; Mật: 65 văn bản.

- UBND huyện tổ chức hội nghị, hội thảo có nội dung BMNN trong phòng họp kín, tại trụ sở UBND huyện, sử dụng Miro có dây. Từ năm 2022 đến nay, UBND huyện chưa thực hiện việc cung cấp chuyển giao BMNN cho cơ quan, tổ chức, cá nhân ngoài nước. Thực hiện thu hồi, bàn giao tài liệu, vật chứa BMNN, viết bản cam kết bảo vệ BMNN khi người được phân công quản lý BMNN thôi

việc, chuyển công tác, nghỉ hưu, từ trần hoặc vì lý do khác mà chưa được phân công tiếp tục quản lý BMNN. Từ năm 2022 đến nay, chưa thực hiện việc giải mật, chưa thực hiện việc giảm mật hoặc tăng mật đối với tài liệu, vật chứa bí BMNN; chưa thực hiện tiêu hủy tài liệu, vật chứa nội dung BMNN. Từ năm 2022 đến nay, UBND huyện bố trí kinh phí theo dự toán cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác bảo vệ BMNN theo quy định.

- Trong kỳ thanh tra, UBND huyện đã chỉ đạo Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN huyện tiến hành xây dựng kế hoạch, tổ chức tự kiểm tra thực tế đối với các đơn vị trực thuộc được 22 lượt. Kết thúc kiểm tra, đều có thông báo kết quả kiểm tra đến các cơ quan, đơn vị trực thuộc nắm bắt, khắc phục các hạn chế, thiếu sót trong công tác bảo vệ BMNN. Ngoài ra, có 27 cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện tự kiểm tra việc thực hiện công tác bảo vệ BMNN tại cơ quan, đơn vị mình.

5.5. Thực hiện chế độ báo cáo về công tác bảo vệ BMNN theo quy định của Chính phủ

Trong kỳ thanh tra, UBND huyện đã tổ chức sơ kết, tổng kết công tác bảo vệ BMNN đột xuất, định kỳ hằng năm và báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN tỉnh (qua Công an tỉnh) theo quy định.

5.6. Việc thực hiện quy định về điều khoản chuyển tiếp theo Điều 28 Luật Bảo vệ BMNN

UBND huyện thực hiện quy định về điều khoản chuyển tiếp; đối với tài liệu, vật chứa BMNN đã được xác định trước ngày 01/01/2019, được xác định thời hạn bảo vệ theo quy định tại Khoản 1, Điều 19 Luật Bảo vệ BMNN; tiếp tục bảo vệ đối với tài liệu, vật chứa BMNN kết thúc sau khi Luật Bảo vệ BMNN có hiệu lực.

5.7. Bảo vệ BMNN trong thông tin, liên lạc

UBND huyện Cẩm Mỹ thực hiện nghiêm việc bảo vệ BMNN trong thông tin, liên lạc.

5.8. Công tác xử lý vụ việc lộ, mất BMNN và vi phạm pháp luật về bảo vệ BMNN

Trong kỳ thanh tra, trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ chưa xảy ra trường hợp lộ, mất BMNN và chưa phát hiện vi phạm pháp luật về bảo vệ BMNN.

*** Tồn tại, hạn chế:**

5.1. Công tác triển khai, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ BMNN

Lãnh đạo các Phòng, Ban, UBND các xã, thị trấn trực thuộc UBND huyện Cẩm Mỹ, cán bộ kiêm nhiệm công tác bảo vệ BMNN có tham gia tập huấn nhưng chưa nắm vững các quy định hiện hành nên còn “lúng túng” trong công tác tham mưu, tổ chức thực hiện, nhất là việc xác định tài liệu BMNN, việc phát hành tài liệu BMNN, việc sao, chụp tài liệu BMNN, thể thức văn bản BMNN...

5.2. Về biểu mẫu sử dụng trong công tác bảo vệ BMNN theo Thông tư số 24/2020/TT-BCA, ngày 10/3/2020 của Bộ Công an

Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện, Phòng Tài nguyên môi trường huyện, UBND xã Nhân Nghĩa, UBND xã Xuân Mỹ, UBND xã Thừa Đức, UBND xã Xuân Đường: Chưa lập Sổ Quản lý sao, chụp BMNN; Sổ Thống kê BMNN.

5.3. Việc xác định tài liệu, vật mang BMNN

- Văn phòng HĐND - UBND huyện, Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Phòng Tài nguyên môi trường, UBND xã Xuân Đường, Nhân Nghĩa, Thừa Đức, Xuân Mỹ:

+ Việc xác định độ mật của tài liệu còn căn cứ vào Văn bản của cơ quan cấp trên, Văn bản đến chưa căn cứ vào 35 danh mục BMNN.

+ Còn văn bản chưa thể hiện đầy đủ “số lượng bản phát hành”, “tên người soạn thảo”, “được phép hoặc được phép sao, chụp” tại nơi nhận của Văn bản.

+ Còn Phiếu đề xuất độ mật chưa nêu cụ thể điều, khoản, điểm của Danh mục BMNN tương ứng.

5.4. Việc chuyển giao tài liệu BMNN

UBND xã Xuân Mỹ, Nhân Nghĩa, Thừa Đức, Xuân Đường: Chưa lập Sổ Chuyển giao bí mật nhà nước ra các cơ quan, đơn vị bên ngoài.

5.5. Việc sao, chụp tài liệu, vật chứa BMNN

Văn phòng HĐND - UBND huyện: Việc sao, chụp tài liệu BMNN chưa thực hiện đầy đủ trình tự theo quy định (đóng dấu bản sao số, đóng dấu BMNN...).

6. Đối với UBND huyện Trảng Bom

*** Ưu điểm:**

6.1. Việc quán triệt, triển khai thực hiện quy định về bảo vệ BMNN

Trong kỳ thanh tra, sau khi tiếp nhận các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo của cấp trên, UBND huyện Trảng Bom đã ban hành nhiều văn bản quán triệt, triển khai thực hiện; chỉ đạo Công an huyện (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ bí mật nhà nước huyện) nghiên cứu, tham mưu Chủ tịch UBND huyện triển khai thực hiện trên địa bàn huyện, như: Quyết định số 5534/QĐ-UBND, ngày 26/5/2022 của UBND huyện về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ BMNN huyện Trảng Bom...

6.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ BMNN

UBND huyện Trảng Bom đã tổ chức quán triệt, triển khai các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác bảo vệ BMNN và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN tỉnh được quán triệt đến các ngành, UBND các xã, thị trấn để tổ chức quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị, địa phương.

6.3. Bố trí cán bộ thực hiện công tác bảo vệ BMNN

Chủ tịch UBND huyện thành lập Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN do đồng chí Chủ tịch UBND huyện làm Trưởng ban; đồng chí Phó Trưởng Công an huyện phụ trách an ninh làm Phó Trưởng ban thường trực. UBND huyện bố trí 01 cán bộ làm công tác Văn thư - Lưu trữ thuộc Văn phòng UBND kiêm nhiệm công tác bảo vệ BMNN. Các ngành, UBND các xã, thị trấn: Mỗi đơn vị bố trí ít nhất 01 cán bộ kiêm nhiệm công tác bảo vệ BMNN. UBND huyện ban hành Quyết định số 5067/QĐ-UBND, ngày 09/8/2021 của UBND huyện về Quy chế bảo vệ BMNN trên địa bàn huyện. Các phòng, UBND cấp xã đã ban hành văn bản quy định về bảo vệ BMNN tại đơn vị, địa phương mình.

6.4. Tổ chức thực hiện công tác bảo vệ BMNN theo quy định của Luật Bảo vệ BMNN và các văn bản pháp luật khác có liên quan

- UBND huyện Trảng Bom quán triệt các cơ quan, ban, ngành đoàn thể, cán bộ, công chức, viên chức khi soạn thảo, tạo ra thông tin thuộc danh mục BMNN phải trích dẫn chỉ rõ điểm, khoản, điều thuộc lĩnh vực chuyên môn tại 35 Danh mục BMNN đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành để xác định BMNN và độ mật của BMNN và đề xuất Lãnh đạo có thẩm quyền xác định BMNN, độ mật tại Tờ trình, Phiếu trình duyệt, ký văn bản. UBND huyện đã trang bị các mẫu dấu theo quy định. UBND các xã, thị trấn, các Phòng, Ban trực thuộc UBND huyện đã tự trang bị các mẫu dấu, sổ liên quan công tác BMNN. Trong kỳ thanh tra, UBND huyện chưa thực hiện việc gia hạn thời hạn bảo vệ; điều chỉnh độ mật.

- UBND huyện đã quán triệt các đơn vị, địa phương bố trí máy tính chuyên dùng để soạn thảo, lưu trữ văn bản, tài liệu mang BMNN. UBND huyện cơ bản thực hiện và triển khai đến các cơ quan Đảng, Nhà nước trên địa bàn quy định về thẩm quyền sao, chụp tài liệu, vật chứa BMNN.

- Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/6/2024, tổng số văn bản có nội dung BMNN UBND huyện đã phát hành 1.661 văn bản, trong đó: 1.571 văn bản Mật; 82 văn bản Tối mật; 08 văn bản Tuyệt mật. Tổng số văn bản có nội dung BMNN đã tiếp nhận 2.614 văn bản, trong đó: 2.457 văn bản Mật; 150 văn bản Tối mật; 07 văn bản Tuyệt mật.

- UBND huyện tổ chức hội nghị, hội thảo có nội dung BMNN trong phòng họp kín, tại trụ sở UBND huyện. Từ năm 2022 đến nay, UBND huyện chưa thực hiện việc cung cấp chuyển giao BMNN cho cơ quan, tổ chức, cá nhân ngoài nước. Thực hiện thu hồi, bàn giao tài liệu, vật chứa BMNN, viết bản cam kết bảo vệ BMNN khi người được phân công quản lý BMNN thôi việc, chuyển công tác, nghỉ hưu, từ trần hoặc vì lý do khác mà không được phân công tiếp tục quản lý BMNN. Từ năm 2022 đến nay, UBND huyện chưa thực hiện việc giải mật, chưa thực hiện việc giảm mật hoặc tăng mật đối với tài liệu, vật chứa bí BMNN; chưa thực hiện tiêu hủy tài liệu, vật chứa nội dung BMNN. Từ 2022 đến nay UBND huyện bố trí kinh phí theo dự toán cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác bảo vệ BMNN theo quy định.

- Định kỳ hằng năm, Công an huyện tham mưu UBND huyện thành lập Đoàn kiểm tra việc chấp hành Luật Bảo vệ BMNN để chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, thiết sót trong công tác bảo vệ BMNN. Từ năm 2022 đến nay, UBND huyện đã thành lập 03 Đoàn kiểm tra do Phó Trưởng Công an huyện làm Trưởng Đoàn (Năm 2022: 10 đơn vị; năm 2023: 10 đơn vị; năm 2024: 10 đơn vị) đã kiểm tra 30 cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, chưa phát hiện trường hợp lộ, mất BMNN.

6.5. Thực hiện chế độ báo cáo về công tác bảo vệ BMNN theo quy định của Chính phủ

Trong kỳ thanh tra, UBND huyện Trảng Bom đã tổ chức sơ kết, tổng kết công tác bảo vệ BMNN đột xuất, định kỳ hằng năm và báo cáo UBND tỉnh, Ban chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN tỉnh (qua Công an tỉnh) theo quy định.

6.6. Việc thực hiện quy định về điều khoản chuyển tiếp theo Điều 28 Luật Bảo vệ BMNN

UBND huyện thực hiện quy định về điều khoản chuyển tiếp; đối với tài liệu, vật chứa BMNN đã được xác định trước ngày 01/01/2019, được xác định thời hạn bảo vệ theo quy định tại khoản 1, Điều 19 Luật Bảo vệ BMNN; tiếp tục bảo vệ đối với tài liệu, vật chứa BMNN kết thúc sau khi Luật Bảo vệ BMNN có hiệu lực.

6.7. Bảo vệ BMNN trong thông tin, liên lạc

UBND huyện Trảng Bom thực hiện nghiêm việc bảo vệ BMNN trong thông tin, liên lạc.

6.8. Công tác xử lý vụ việc lộ, mất BMNN và vi phạm pháp luật về bảo vệ BMNN

Trong kỳ thanh tra, trên địa bàn huyện Trảng Bom chưa xảy ra trường hợp lộ, mất BMNN và chưa phát hiện vi phạm pháp luật về bảo vệ BMNN.

*** Tồn tại, hạn chế:**

6.1. Công tác triển khai, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ BMNN

- Lãnh đạo các Phòng, Ban, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trực thuộc UBND huyện Trảng Bom; Cán bộ kiêm nhiệm công tác bảo vệ BMNN của các đơn vị, địa phương chưa nghiên cứu đầy đủ các văn bản QPPL liên quan công tác bảo vệ BMNN, chưa tham gia tập huấn, chưa nắm vững, nắm chắc các quy định hiện hành, còn thực hiện theo “kinh nghiệm”, “lối mòn” nên còn “lúng túng” trong công tác tham mưu, tổ chức thực hiện, nhất là việc xác định tài liệu BMNN, việc phát hành tài liệu BMNN, việc sao, chụp tài liệu BMNN, thể thức soạn thảo văn bản BMNN...

- Cán bộ kiêm nhiệm công tác bảo vệ BMNN của một số Phòng trực thuộc UBND huyện chưa được tập huấn chuyên sâu về công tác bảo vệ BMNN nên không nắm vững, thậm chí không biết về các quy định của pháp luật hiện hành về công tác bảo vệ BMNN.

6.2. Về biểu mẫu sử dụng trong công tác bảo vệ BMNN theo Thông tư số 24/2020/TT-BCA, ngày 10/3/2020 của Bộ Công an

Một số đơn vị, địa phương chưa trang bị đầy đủ 18 dấu BMNN, chưa trang bị đầy đủ 05 loại Sổ quản lý BMNN (Sổ Đăng ký BMNN đến, Sổ Đăng ký BMNN đi, Sổ Chuyển giao BMNN; Sổ Quản lý sao, chụp BMNN, Sổ Thống kê BMNN).

6.3. Việc xác định tài liệu, vật mang BMNN

- Còn việc xác định độ mật của tài liệu chưa căn cứ vào 35 danh mục BMNN mà căn cứ vào Văn bản chỉ đạo của cấp trên; Quyết định số 1279/2004/QĐ-BCA, ngày 14/11/2004 của Bộ Công an (đã hết hiệu lực năm 2020); Luật Bảo vệ BMNN, Tờ trình của đơn vị soạn thảo là chưa đảm bảo quy định tại khoản 1, Điều 10 Luật Bảo vệ BMNN và Hướng dẫn số 4114/BCA-ANCTNB, ngày 25/11/2022 của Bộ Công an.

- Còn Phiếu đề xuất độ mật chỉ nêu Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục BMNN tương ứng nhưng không nêu cụ thể điều, khoản, điểm.

- Còn văn bản lưu trữ tại bộ phận văn thư chưa đóng dấu “Bản số”, chưa đảm bảo đầy đủ các nội dung tại mục nơi nhận của văn bản.

- Còn việc số lượng bản phát hành thực tế chưa trùng khớp với số lượng bản phát hành trong Phiếu đề xuất độ mật. Qua kiểm tra ngẫu nhiên, chưa phát hiện tình trạng lộ, lọt văn bản.

6.4. Việc soạn thảo tài liệu, vật mang BMNN

- Một số máy tính của các đơn vị, địa phương được sử dụng để soạn thảo tài liệu BMNN chưa được kiểm tra an toàn thông tin.

- Một số UBND cấp xã chưa trang bị máy tính phục vụ công tác soạn thảo văn bản BMNN.

6.5. Việc chuyển giao tài liệu BMNN

Còn việc cá nhân, đại diện tổ chức, đơn vị chưa ký nhận vào Sổ Chuyển giao BMNN. Việc chuyển giao tài liệu BMNN ra các cơ quan, đơn vị bên ngoài nhân viên bưu điện chưa ký nhận.

6.6. Việc sao, chụp tài liệu, vật chứa BMNN

Việc sao, chụp tài liệu BMNN chưa thực hiện đầy đủ trình tự theo quy định (đóng dấu bản sao số, đóng dấu BMNN...).

6.7. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý BMNN

Ban hành Quy chế bảo vệ BMNN trên địa bàn huyện Trảng Bom là chưa đảm bảo quy định tại Điều 25 Luật Bảo vệ BMNN.

7. Đối với UBND huyện Xuân Lộc

*** Ưu điểm:**

7.1. Việc quán triệt, triển khai thực hiện quy định về bảo vệ BMNN

Trong kỳ thanh tra, sau khi tiếp nhận các văn bản QPPL, văn bản chỉ đạo của cấp trên, UBND huyện Xuân Lộc đã ban hành nhiều văn bản quán triệt, triển khai thực hiện; chỉ đạo Công an huyện (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo) nghiên cứu, tham mưu Chủ tịch UBND huyện triển khai thực hiện trên địa bàn huyện, như: Quyết định số 1800/QĐ-UBND, ngày 08/5/2024 về kiện toàn Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN huyện Xuân Lộc...

7.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ BMNN

UBND huyện Xuân Lộc đã tổ chức quán triệt, triển khai các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác bảo vệ BMNN và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN tỉnh được quán triệt đến các Phòng, Ban, UBND các xã, thị trấn để tổ chức quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị, địa phương (32/35 Danh mục BMNN). Ban Chỉ đạo BMNN huyện tổ chức 01 đợt kiểm tra tại các cơ quan, ban ngành trên địa bàn huyện, đã ghi nhận các ưu điểm, tồn tại, hạn chế trong công tác này. Quý IV năm 2024, UBND huyện tổ chức 01 lớp tập huấn BMNN cho lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện.

7.3. Bố trí cán bộ thực hiện công tác bảo vệ BMNN

- Chủ tịch UBND huyện Xuân Lộc thành lập Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN do đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện làm Trưởng ban; đồng chí Phó Trưởng Công an huyện là Phó Trưởng ban thường trực. UBND huyện bố trí 01 cán bộ làm công tác Văn thư - Lưu trữ thuộc Văn phòng UBND kiêm nhiệm công

tác bảo vệ BMNN. Các ngành, UBND các xã, thị trấn: Mỗi đơn vị bố trí ít nhất 01 cán bộ kiêm nhiệm công tác bảo vệ BMNN. UBND huyện Xuân Lộc đã ban hành Công văn số 388/UBND-NC, ngày 16/01/2024 về chấn chỉnh thực hiện công tác bảo vệ BMNN yêu cầu tất cả các đơn vị tiến hành ký bản cam kết bảo vệ BMNN đối với tất cả cán bộ lãnh đạo, văn thư lưu trữ và cán bộ trực tiếp tiếp xúc với BMNN.

- Cử 20 đ/c (Lãnh đạo UBND huyện, Văn phòng HĐND - UBND huyện, UBND xã, thị trấn; chuyên viên Văn phòng HĐND - UBND huyện) tham gia Hội nghị tập huấn chuyên sâu về công tác bảo vệ bí mật nhà nước năm 2023 do Ban Chỉ đạo BMNN tỉnh tổ chức ngày 20/12/2023. Cán bộ chuyên công tác khác hoặc nghỉ hưu cơ bản thực hiện nghiêm túc, đầy đủ việc bàn giao hồ sơ, tài liệu, vật mang BMNN.

7.4. Tổ chức thực hiện công tác bảo vệ BMNN theo quy định của Luật Bảo vệ BMNN và các văn bản pháp luật khác có liên quan

- UBND huyện Xuân Lộc quán triệt các cơ quan, ban, ngành đoàn thể, cán bộ, công chức, viên chức khi soạn thảo, tạo ra thông tin thuộc danh mục BMNN phải trích dẫn chỉ rõ điểm, khoản, điều thuộc lĩnh vực chuyên môn tại 35 Danh mục BMNN đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành để xác định BMNN và độ mật của BMNN và đề xuất Lãnh đạo có thẩm quyền xác định BMNN, độ mật tại Tờ trình, Phiếu trình duyệt, ký văn bản. UBND huyện đã trang bị các mẫu dấu theo quy định. Đồng thời, tiến hành khắc 535 con dấu chỉ xác định độ mật văn bản để trang bị cho 35 cơ quan, ban ngành đoàn thể huyện, 15 Đảng ủy, 15 UBND xã, thị trấn phục vụ công tác bảo vệ BMNN tại đơn vị, địa phương. UBND huyện chưa thực hiện việc gia hạn thời hạn bảo vệ; điều chỉnh độ mật.

- UBND huyện đã quán triệt các đơn vị, địa phương bố trí máy tính chuyên dùng để soạn thảo, lưu trữ văn bản, tài liệu mang BMNN. UBND huyện cơ bản thực hiện nghiêm và triển khai đến các cơ quan Đảng, Nhà nước trên địa bàn quy định về thẩm quyền sao, chụp tài liệu, vật chứa BMNN. Việc lưu trữ, bảo quản văn bản gốc cơ bản thực hiện theo quy định. Việc giao, nhận tài liệu, vật mang BMNN được vào Sổ Chuyển giao BMNN và có ký nhận giữa bên giao và bên nhận tài liệu. Các tài liệu, vật mang BMNN được chuyển giao bằng hình thức gửi trực tiếp (có ký nhận) hoặc qua bưu điện.

- Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/6/2024, tổng số văn bản BMNN đến: 1.578 (1.424 mật, 149 tối mật; 05 tuyệt mật), cụ thể: Năm 2022 nhận 586 văn bản đến (537 mật, 45 tối mật, 04 tuyệt mật). Năm 2023 nhận 636 văn bản đến (565 mật, 70 tối mật, 01 tuyệt mật). Đến ngày 30/6/2024 356 nhận văn bản đến (322 mật, 34 tối mật). Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/6/2024, đã ban hành 1.191 văn bản BMNN (1.118 mật, 70 tối mật, 03 tuyệt mật), cụ thể: Năm 2022 là 372 văn bản (346 mật, 24 tối mật, 02 tuyệt mật). Năm 2023 là 596 văn bản (558 mật, 37 tối mật, 01 tuyệt mật). Đến ngày 30/6/2024 là 223 văn bản (214 mật, 09 tối mật).

- UBND huyện tổ chức hội nghị, hội thảo có nội dung BMNN trong phòng họp kín, tại trụ sở UBND huyện, sử dụng Miro có dây. Từ năm 2022 đến nay, UBND huyện chưa thực hiện việc cung cấp chuyển giao BMNN cho cơ quan, tổ chức, cá nhân ngoài nước. Thực hiện thu hồi, bàn giao tài liệu, vật chứa BMNN,

viết bản cam kết bảo vệ BMNN khi người được phân công quản lý BMNN thôi việc, chuyên công tác, nghỉ hưu, từ trần hoặc vì lý do khác mà không được phân công tiếp tục quản lý BMNN. Từ năm 2022 đến nay, UBND huyện chưa thực hiện việc giải mật, chưa thực hiện việc giảm mật hoặc tăng mật đối với tài liệu, vật chứa BMNN; chưa thực hiện tiêu hủy tài liệu, vật chứa nội dung BMNN.

- Trong kỳ thanh tra, UBND huyện đã tổ chức 02 cuộc kiểm tra: Năm 2023, kiểm tra 6 đơn vị, gồm: 04 phòng ban chuyên môn và 02 Đảng ủy, UBND xã, thị trấn. Năm 2024, kiểm tra 05 cơ quan, đơn vị và 05 Đảng ủy, UBND xã, thị trấn. Sau kiểm tra ban hành Thông báo kết quả kiểm tra, đồng thời yêu cầu các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế mà Đoàn kiểm tra đã chỉ ra.

7.5. Thực hiện chế độ báo cáo về công tác bảo vệ BMNN theo quy định của Chính phủ

Trong kỳ thanh tra, UBND huyện Xuân Lộc đã tổ chức sơ kết, tổng kết kết quả công tác bảo vệ BMNN đột xuất, định kỳ hằng năm và báo cáo UBND tỉnh, Ban chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN tỉnh, Công an tỉnh theo đúng quy định.

7.6. Việc thực hiện quy định về điều khoản chuyển tiếp theo Điều 28 Luật Bảo vệ BMNN

UBND huyện đang thực hiện quy định về điều khoản chuyển tiếp; đối với tài liệu, vật chứa BMNN đã được xác định trước ngày 01/01/2019, được xác định thời hạn bảo vệ theo quy định tại Khoản 1, Điều 19, Luật Bảo vệ BMNN; tiếp tục bảo vệ đối với tài liệu, vật chứa BMNN kết thúc sau khi Luật Bảo vệ BMNN có hiệu lực. Tiến hành gia hạn, giải mật các tài liệu, vật chứa BMNN theo quy định Điều 28, Luật Bảo vệ BMNN.

7.7. Bảo vệ BMNN trong thông tin, liên lạc

UBND huyện Xuân Lộc thực hiện nghiêm túc việc bảo vệ BMNN trong thông tin, liên lạc.

7.8. Công tác xử lý vụ việc lộ, mất BMNN và vi phạm pháp luật về bảo vệ BMNN

Trong kỳ thanh tra, trên địa bàn huyện Xuân Lộc chưa xảy ra trường hợp lộ, mất BMNN và chưa phát hiện vi phạm pháp luật về bảo vệ BMNN.

*** Tồn tại, hạn chế:**

7.1. Công tác triển khai, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ BMNN

- Cán bộ kiêm nhiệm công tác bảo vệ BMNN, Lãnh đạo các phòng trực thuộc của các đơn vị, địa phương UBND huyện Xuân Lộc chưa kịp thời nghiên cứu đầy đủ các văn bản QPPL liên quan công tác bảo vệ BMNN, có tham gia tập huấn nhưng chưa kịp thời nắm vững các quy định hiện hành nên đôi lúc còn “lúng túng” trong công tác tham mưu, tổ chức thực hiện.

- UBND xã Xuân Hiệp, UBND xã Suối Cát: Việc triển khai thực hiện công tác bảo vệ BMNN còn hạn chế. Công tác tuyên truyền trong nội bộ cán bộ, công chức, viên chức của xã còn hạn chế, chưa kịp thời nắm vững các quy định công tác này.

7.2. Về biểu mẫu sử dụng trong công tác bảo vệ BMNN theo Thông tư số 24/2020/TT-BCA, ngày 10/3/2020 của Bộ Công an

- Văn phòng HĐND - UBND huyện: Còn sử dụng Sổ Chuyển giao văn bản mật đến làm Sổ Đăng ký BMNN đến và ký nhận trực tiếp tại Sổ Chuyển giao văn bản đến. Năm 2024, không có Sổ Thống kê BMNN. Còn thiếu 02 dấu “Thời hạn bảo vệ BMNN”, “Gia hạn thời hạn bảo vệ BMNN”.

- Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện: Chưa lập Sổ Đăng ký văn bản mật đến mà sử dụng Sổ Giao nhận văn bản đến (Mật) cũ. Có trang bị Sổ Đăng ký văn bản mật đi nhưng chưa đúng mẫu, có lập Sổ Quản lý sao, chụp nhưng không sử dụng. Thiếu 09 dấu BMNN: “Thời hạn bảo vệ BMNN”, “Gia hạn thời hạn bảo vệ BMNN”, “Giải mật”, “Giảm xuống Tối mật”, “Giảm xuống mật”, “Tăng lên Tuyệt mật”, “Tăng lên Tối mật”, “Điều chỉnh độ mật”, “Sao, chụp BMNN”.

- Phòng Tài nguyên môi trường huyện: Các loại Sổ Quản lý BMNN chưa đảm bảo kích thước theo Thông tư số 24/2020/TT-BCA. Chưa trang bị Sổ Thống kê BMNN, Sổ Sao, chụp BMNN. Thiếu dấu BMNN: “Thời hạn bảo vệ BMNN”, “Gia hạn thời hạn bảo vệ BMNN”, “Giải mật”, “Giảm xuống Tối mật”, “Giảm xuống mật”, “Tăng lên Tuyệt mật”, “Tăng lên Tối mật”, “Sao, chụp BMNN”. Dấu “Bản số” chưa đảm bảo theo quy định.

- UBND xã Suối Cát: Chưa lập Sổ Chuyển giao văn bản mật, Sổ Quản lý sao, chụp BMNN, Sổ Thống kê BMNN. Thiếu dấu BMNN: “Thời hạn bảo vệ BMNN”, “Gia hạn thời hạn bảo vệ BMNN”, “Giải mật”, “Giảm xuống Tối mật”, “Giảm xuống mật”, “Tăng lên Tuyệt mật”, “Tăng lên Tối mật”, “Sao, chụp BMNN”, “Bản số”.

- UBND xã Xuân Hiệp: Công an xã Xuân Hiệp còn sử dụng Sổ Đăng ký văn bản đi để đăng ký số chung cho cả văn bản mật và văn bản thường. Chưa có Sổ Đăng ký văn bản mật đi, Sổ chuyển giao BMNN.

+ UBND xã thiếu dấu BMNN: “Thời hạn bảo vệ BMNN”, “Gia hạn thời hạn bảo vệ BMNN”, “Giải mật”, “Giảm xuống Tối mật”, “Giảm xuống mật”, “Tăng lên Tuyệt mật”, “Tăng lên Tối mật”, “Sao, chụp BMNN”, “Bản số”. Công an xã Xuân Hiệp thiếu 12 dấu BMNN.

7.3. Việc xác định tài liệu, vật mang BMNN

- Văn phòng HĐND-UBND huyện, Phòng Kinh tế, Hạ tầng huyện, Phòng Tài nguyên môi trường huyện: Còn văn bản xác định BMNN và độ mật BMNN chưa đảm bảo đầy đủ quy định tại khoản 1, Điều 10 Luật Bảo vệ BMNN.

- Phòng Tài nguyên môi trường huyện: Còn văn bản chưa thể hiện đầy đủ “số lượng bản phát hành”, “tên người soạn thảo”, “được phép hoặc được phép sao, chụp” tại nơi nhận của Văn bản, như: Công văn số 05 ngày 19/4/2024.

- UBND xã Suối Cát: Còn văn bản chưa thể hiện đầy đủ “số lượng bản phát hành”, “tên người soạn thảo”, “được phép hoặc được phép sao, chụp” tại nơi nhận của Văn bản.

7.4. Việc chuyển giao tài liệu BMNN

- Văn phòng HĐND - UBND huyện: Sổ Chuyển giao BMNN năm 2024 chưa đầy đủ chữ ký của người nhận (hoặc đại diện nơi nhận).

- Phòng Kinh tế, Hạ tầng: Chưa ghi đầy đủ số bản phát hành đối với tài liệu BMNN gửi đến người (hoặc đại diện nơi nhận) trong Sổ Chuyển giao BMNN.

- Phòng Tài nguyên môi trường, UBND xã Xuân Hiệp, UBND xã Suối Cát: Chưa ghi đầy đủ số bản phát hành đối với tài liệu BMNN gửi đến người, nơi nhận trong Sổ Chuyển giao BMNN. Chưa đầy đủ chữ ký của người nhận (hoặc đại diện nơi nhận), gửi cho bưu điện.

7.5. Việc sao, chụp tài liệu, vật chứa BMNN

Văn phòng HĐND - UBND huyện, UBND xã Xuân Hiệp: Việc sao, chụp tài liệu BMNN chưa đảm bảo thực hiện đầy đủ trình tự theo quy định.

7.6. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý BMNN

Phòng Kinh tế, Hạ tầng huyện: Việc ban hành Quy chế bảo vệ BMNN là chưa đảm bảo theo Điều 24, Điều 25 Luật Bảo vệ BMNN.

8. Đối với UBND huyện Vĩnh Cửu

*** Ưu điểm:**

8.1. Việc quán triệt, triển khai thực hiện quy định về bảo vệ BMNN

Trong kỳ thanh tra, sau khi tiếp nhận các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo của cấp trên, UBND huyện Vĩnh Cửu đã ban hành nhiều văn bản quán triệt, triển khai thực hiện; chỉ đạo Công an huyện (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ bí mật nhà nước huyện) nghiên cứu, tham mưu Chủ tịch UBND huyện triển khai thực hiện trên địa bàn huyện.

8.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ BMNN

UBND huyện Vĩnh Cửu đã tổ chức quán triệt, triển khai các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác bảo vệ BMNN và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN tỉnh được quán triệt đến các ngành, UBND các xã, thị trấn để tổ chức quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị, địa phương.

8.3. Bố trí cán bộ thực hiện công tác bảo vệ BMNN

Chủ tịch UBND huyện thành lập Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN do đồng chí Chủ tịch UBND huyện làm Trưởng ban; đồng chí Phó Trưởng Công an huyện phụ trách an ninh làm Phó Trưởng ban thường trực. UBND huyện bố trí 01 cán bộ làm công tác Văn thư - Lưu trữ thuộc Văn phòng UBND thực hiện kiêm nhiệm công tác bảo vệ BMNN. Các ngành, UBND các xã, thị trấn: Mỗi đơn vị bố trí ít nhất 01 cán bộ kiêm nhiệm thực hiện công tác bảo vệ BMNN. UBND huyện ban hành Quyết định số 1010/QĐ-UBND, ngày 17/4/2023 Nội quy bảo vệ BMNN trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu trên địa bàn huyện. Các phòng, UBND cấp xã đã ban hành văn bản quy định về bảo vệ BMNN tại đơn vị, địa phương mình.

8.4. Tổ chức thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước theo quy định của Luật Bảo vệ BMNN và các văn bản pháp luật khác có liên quan

- UBND huyện Vĩnh Cửu quán triệt các cơ quan, ban, ngành đoàn thể, cán bộ, công chức, viên chức khi soạn thảo, tạo ra thông tin thuộc danh mục BMNN phải trích dẫn chỉ rõ điểm, khoản, điều thuộc lĩnh vực chuyên môn tại 35 Danh mục BMNN đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành để xác định BMNN và độ mật của BMNN và đề xuất Lãnh đạo có thẩm quyền xác định BMNN, độ mật tại Tờ trình, Phiếu trình duyệt, ký văn bản. UBND huyện đã trang bị các mẫu dấu theo quy định. UBND các xã, thị trấn, các Phòng, Ban trực thuộc UBND huyện đã tự trang bị các mẫu dấu, sổ liên quan công tác BMNN. Trong kỳ thanh tra, UBND huyện chưa thực hiện việc gia hạn thời hạn bảo vệ; điều chỉnh độ mật.

- UBND huyện đã quán triệt các đơn vị, địa phương bố trí máy tính chuyên dùng để soạn thảo, lưu trữ văn bản, tài liệu mang BMNN. Các thiết bị dùng để in, sao, chụp tài liệu, vật mang bí mật nhà nước (máy tính, máy photo, máy in, máy hủy tài liệu) được bố trí tại bộ phận Văn thư từng đơn vị trực thuộc, được dán tem, bảo đảm an toàn thông tin.

- UBND huyện cơ bản thực hiện và triển khai đến các cơ quan Đảng, Nhà nước trên địa bàn quy định về thẩm quyền sao, chụp tài liệu, vật chứa BMNN. Việc giao, nhận tài liệu, vật mang BMNN được vào Sổ chuyển giao BMNN và có ký nhận giữa bên giao và bên nhận tài liệu. Các tài liệu, vật mang BMNN được chuyển giao bằng hình thức gửi trực tiếp hoặc qua bưu điện.

- Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/6/2024, tổng số văn bản có nội dung BMNN đã phát hành 1.036 văn bản, trong đó: 963 Mật; 71 Tối mật; 03 Tuyệt mật. Tổng số văn bản có nội dung BMNN đã tiếp nhận 1.368 văn bản, trong đó: 1.255 Mật; 105 Tối mật; 03 Tuyệt mật.

- UBND huyện tổ chức hội nghị, hội thảo có nội dung BMNN trong phòng họp kín, tại trụ sở UBND huyện. Từ năm 2022 đến nay, UBND huyện chưa thực hiện việc cung cấp chuyển giao BMNN cho cơ quan, tổ chức, cá nhân ngoài nước. Thực hiện thu hồi, bàn giao tài liệu, vật chứa BMNN, viết bản cam kết bảo vệ BMNN khi người được phân công quản lý BMNN thôi việc, chuyển công tác, nghỉ hưu, từ trần hoặc vì lý do khác mà không được phân công tiếp tục quản lý BMNN. Từ năm 2022 đến nay, UBND huyện chưa thực hiện việc giải mật, chưa thực hiện việc giảm mật hoặc tăng mật đối với tài liệu, vật chứa bí mật; chưa thực hiện tiêu hủy tài liệu, vật chứa nội dung BMNN. UBND huyện bố trí kinh phí theo dự toán cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác bảo vệ BMNN theo quy định.

- Năm 2023, cử 18 đồng chí tham gia tập huấn chuyên sâu về công tác bảo vệ BMNN, gồm: Chủ tịch UBND huyện, Chánh Văn phòng HĐND-UBND, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, Chuyên viên Văn phòng HĐND-UBND huyện.

- Từ năm 2022 đến nay, UBND huyện đã thành lập 01 Đoàn kiểm tra việc thực hiện chấp hành Luật Bảo vệ BMNN (năm 2023) đã kiểm tra 07 cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn (Phòng Giáo dục và Đào tạo; Phòng Văn hóa - Thông tin; Phòng Lao động, thương binh và xã hội; UBND các xã Phú Lý, Vĩnh Tân, Tân An, Thạnh Phú), chưa phát hiện trường hợp lộ, mất BMNN. Năm 2024, đang tiến hành kiểm tra đối với 10 cơ quan, đơn vị.

8.5. Thực hiện chế độ báo cáo về công tác bảo vệ BMNN theo quy định của Chính phủ

UBND huyện Vĩnh Cửu đã tổ chức sơ kết, tổng kết công tác bảo vệ BMNN đột xuất, định kỳ hằng năm và báo cáo UBND tỉnh, Ban chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN tỉnh, Công an tỉnh theo quy định.

8.6. Việc thực hiện quy định về điều khoản chuyển tiếp theo Điều 28 Luật Bảo vệ BMNN

UBND huyện thực hiện quy định về điều khoản chuyển tiếp; đối với tài liệu, vật chứa BMNN đã được xác định trước ngày 01/01/2019, được xác định thời hạn bảo vệ theo quy định tại Khoản 1, Điều 19, Luật Bảo vệ BMNN; tiếp tục bảo vệ đối với tài liệu, vật chứa BMNN kết thúc sau khi Luật Bảo vệ BMNN có hiệu lực.

8.7. Bảo vệ BMNN trong thông tin, liên lạc

UBND huyện Vĩnh Cửu thực hiện nghiêm việc bảo vệ BMNN trong thông tin, liên lạc.

8.8. Công tác xử lý vụ việc lộ, mất BMNN và vi phạm pháp luật về bảo vệ BMNN

Trong kỳ thanh tra, trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu chưa xảy ra trường hợp lộ, lọt, mất BMNN.

* Tồn tại, hạn chế:

8.1. Công tác triển khai, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ BMNN

Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trực thuộc huyện Vĩnh Cửu; Cán bộ kiêm nhiệm công tác bảo vệ BMNN của các địa phương chưa kịp thời nghiên cứu đầy đủ các văn bản QPPL liên quan công tác bảo vệ BMNN, có tham gia tập huấn nhưng chưa nắm vững các quy định hiện hành, còn thực hiện theo “kinh nghiệm”, “theo lối mòn”. Lãnh đạo, Cán bộ kiêm nhiệm công tác bảo vệ BMNN của một số Phòng, Ban trực thuộc UBND huyện chưa được tập huấn chuyên sâu về công tác bảo vệ BMNN nên chưa “nắm vững”, “nắm chắc” các quy định của pháp luật hiện hành về công tác bảo vệ BMNN. Do đó, còn “lúng túng” trong công tác tham mưu, tổ chức thực hiện không đầy đủ theo quy định, nhất là việc xác định tài liệu BMNN, việc phát hành tài liệu BMNN, việc sao, chụp tài liệu BMNN, thể thức soạn thảo văn bản BMNN...

8.2. Về biểu mẫu sử dụng trong công tác bảo vệ BMNN theo Thông tư số 24/2020/TT-BCA, ngày 10/3/2020 của Bộ Công an

- Các văn bản BMNN gửi kèm theo đến các Phòng, Ban, UBND địa phương chưa được Văn thư vào Sổ Đăng ký BMNN đến (chỉ vào Sổ văn bản triển khai, chỉ đạo); không quản lý, thống kê số lượng văn bản BMNN đến để dẫn đến tình trạng lộ, lọt, mất tài liệu BMNN.

- Văn phòng HĐND - UBND huyện: Chưa lập Sổ Quản lý sao, chụp BMNN; Sổ Chuyển giao BMNN; Sổ Thống kê BMNN. Lập Sổ Đăng ký BMNN đến, Sổ Đăng ký BMNN đi chưa đảm bảo theo quy định.

- Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện: Chưa lập Sổ Quản lý sao, chụp BMNN; Sổ Đăng ký BMNN đi; Sổ Thống kê BMNN. Lập Sổ Đăng ký văn bản BMNN đến chưa đảm bảo theo quy định.

- Phòng Tài nguyên môi trường huyện: Chưa lập Sổ Quản lý sao, chụp BMNN; Sổ Thống kê BMNN. Sổ Đăng ký văn bản mật đến, Sổ Đăng ký văn bản mật đi chưa đúng mẫu được quy định. Sổ Chuyển giao BMNN lập mới ngày 31/7/2024.

- UBND thị trấn Vĩnh An: Chưa lập Sổ Quản lý sao, chụp BMNN; Sổ Thống kê BMNN. Sổ Đăng ký văn bản mật đi không sử dụng. Không ký nhận đầy đủ trong Sổ Chuyển giao BMNN; chuyển giao cho đại diện đơn vị, tổ chức nhận nhưng chỉ ký tên không ghi rõ họ tên. Công an thị trấn Vĩnh An: Chưa lập Sổ Quản lý sao, chụp BMNN, Sổ Thống kê BMNN. Sổ Đăng ký văn bản mật đến, Sổ Đăng ký văn bản mật đi chưa đảm bảo theo quy định.

- UBND xã Mã Đà: Chưa lập Sổ Quản lý sao, chụp BMNN, Sổ Thống kê BMNN. Riêng Sổ Chuyển giao BMNN chỉ mới lập năm 2024 (năm 2022, 2023 không lập Sổ Chuyển giao BMNN). Không ký nhận đầy đủ trong Sổ Chuyển giao BMNN. Công an xã Mã Đà: Chưa lập Sổ Quản lý sao, chụp BMNN. Sổ Đăng ký văn bản mật đến, Sổ Đăng ký văn bản mật đi chưa đảm bảo theo quy định; 01 Sổ Đăng ký văn bản mật đến được sử dụng để nhận văn bản đến do Công an huyện giao; Sổ Thống kê BMNN dùng để nhận văn bản đến do UBND xã giao.

- UBND xã Thiện Tân: Sổ Đăng ký văn bản mật đến, Sổ Đăng ký văn bản mật đi chưa đảm bảo theo quy định. Có lập Sổ Quản lý sao chụp BMNN nhưng không sử dụng. Sổ Thống kê BMNN lập mới năm 2024 (năm 2022, 2023 không có). Công an xã Thiện Tân: Có lập Sổ Đăng ký văn bản mật đến, Sổ Đăng ký văn bản đi. Tuy nhiên, Sổ Đăng ký văn bản mật đến chưa đúng biểu mẫu quy định. Còn sử dụng chung Sổ Đăng ký văn bản mật đi và văn bản thường. Thiếu 03 Sổ: Sổ Quản lý sao, chụp BMNN, Sổ Chuyển giao BMNN; Sổ Thống kê BMNN.

8.3. Việc xác định tài liệu, vật mang BMNN

- Văn phòng HĐND - UBND huyện:

+ Còn việc xác định độ mật của tài liệu chưa căn cứ vào 35 danh mục BMNN mà: Căn cứ vào Văn bản chỉ đạo của cấp trên, của Văn bản BMNN đến, như: Công văn số 200/UBND-KT, ngày 02/8/2024; Công văn số 215/UBND-KT, ngày 14/8/2024; Công văn số 205/UBND-KT, ngày 07/8/2024; Công văn số 82/UBND-KT, ngày 05/4/2024; Công văn số 80/UBND-KT, ngày 02/4/2024. Căn cứ vào Luật Tố cáo năm 2018, như: Công văn số 212/UBND-TCD, ngày 09/8/2024; Công văn số 202/UBND-TCD, ngày 05/8/2024. Căn cứ Tờ trình của đơn vị soạn thảo như: Công văn số 421/UBND-THKT, ngày 02/8/2024; Quyết định số 424/QĐ-UBND, ngày 05/8/2024, Công văn số 215/UBND-KT, ngày 14/8/2024; Công văn số 212/UBND-TCD, ngày 09/8/2024; Công văn số 211/UBND, ngày 09/8/2024.

+ Còn Phiếu đề xuất độ mật chỉ nêu Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục BMNN tương ứng nhưng chưa nêu cụ thể điều, khoản, điểm, như: Công văn số 214/UBND-VX, ngày 09/8/2024; Công văn số 213/UBND-VX, ngày 09/8/2024; Công văn số 209/UBND-NC, ngày 08/8/2024; Công văn số 206/UBND-TH, ngày 07/8/2024; Công văn số 201/UBND, ngày 02/8/2024.

+ Còn văn bản chưa thể hiện đầy đủ “số lượng bản phát hành”, “tên người soạn thảo”, “được phép hoặc được phép sao, chụp” tại nơi nhận của Văn bản, như: Công văn số 212/UBND-TCD, ngày 09/8/2024; Công văn số 205/UBND-KT, ngày 07/8/2024; Tờ trình số 203, 204/TTr-UBND, ngày 05/8/2024; Công văn số 82/UBND-KT, ngày 05/4/2024; Kế hoạch số 81/KH-UBND, ngày 05/4/2024.

+ Tồn tại, hạn chế của Thanh tra huyện trong việc xác định BMNN và đóng dấu chỉ độ mật BMNN đã được Thanh tra tỉnh nêu tại Kết luận thanh tra số 79/KL-TT, ngày 01/8/2024 về trách nhiệm đối với Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Cửu trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra; tiếp công dân, xử lý đơn; giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng¹.

¹ “Quá trình giải quyết tố cáo, Chủ tịch UBND huyện ban hành các văn bản theo chế độ mật “C” nhưng không nằm trong Danh mục BMNN thuộc lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

- Phòng Kinh tế - Hạ tầng:

+ Chưa có Phiếu đề xuất độ mật của văn bản là chưa đảm bảo quy định tại khoản 1, Điều 2 Nghị định 26/2020/NĐ-CP.

+ Các văn bản BMNN lưu trữ đều chưa đóng dấu “Bản số” là chưa đảm bảo quy định tại Hướng dẫn số 4114/BCA-ANCTNB.

+ Các văn bản mật đi chưa thực hiện đầy đủ việc xác định BMNN và độ mật của BMNN tại nơi nhận của Văn bản, như: Báo cáo số 49/BC-KTHT, ngày 19/3/2024; Báo cáo số 159/BC-KTHT, ngày 09/8/2024; Báo cáo số 159/BC-KTHT, ngày 09/8/2023.

- Phòng Tài nguyên môi trường:

+ Năm 2024 không có Phiếu đề xuất độ mật của văn bản. Năm 2023, có Phiếu đề xuất độ mật của văn bản nhưng căn cứ vào văn bản chỉ đạo của cấp trên, của văn bản đến, căn cứ “Chỉ đạo của UBND huyện” là chưa đảm bảo quy định tại khoản 1, Điều 10 Luật Bảo vệ BMNN.

+ Các văn bản mật đi chưa thực hiện đầy đủ việc xác định BMNN và độ mật của BMNN tại nơi nhận của Văn bản.

- Công an thị trấn Vĩnh An: Không có Phiếu đề xuất độ mật của văn bản. Các văn bản mật đi lưu trữ đều chưa đóng dấu “Bản số”, dấu chỉ độ mật là chưa đảm bảo quy định tại Hướng dẫn 4114/BCA-ANCTNB. Chưa thực hiện đầy đủ việc xác định BMNN và độ mật của BMNN tại nơi nhận của Văn bản.

- UBND xã Mã Đà: Còn văn bản xác định BMNN và độ mật BMNN chưa đảm bảo thực hiện đầy đủ quy định tại khoản 1, Điều 10 Luật Bảo vệ BMNN, như: Công văn số 03/UBND, ngày 11/5/2023; Báo cáo số 01/BC-UBND, ngày 17/02/2023; Công văn số 02/UBND, ngày 11/5/2023.

8.4. Việc soạn thảo tài liệu, vật mang BMNN

- Văn phòng HĐND - UBND huyện: Máy tính dùng để soạn thảo tài liệu BMNN đã được dán tem kiểm tra an toàn thông tin ngày 23/7/2023, có lịch sử kết nối USB thường.

- Phòng Kinh tế - Hạ tầng; UBND thị trấn Vĩnh An, UBND xã Thiện Tân; Công an xã Thiện Tân: Không trang bị máy tính dùng để soạn thảo tài liệu BMNN.

- Phòng Tài nguyên môi trường: Máy tính được sử dụng để soạn thảo tài liệu BMNN chưa được kiểm tra an toàn thông tin theo quy định. Phần mềm soạn thảo trên máy tính đang khóa chức năng soạn thảo văn bản.

- Công an thị trấn Vĩnh An: Máy tính dùng để soạn thảo tài liệu BMNN chưa được kiểm tra an toàn thông tin.

8.5. Việc chuyển giao tài liệu BMNN

- Văn phòng HĐND - UBND huyện: Chưa lập Sổ Chuyển giao BMNN. Chuyển giao BMNN qua đường bưu điện có ký nhận, nhưng không ghi rõ họ tên.

- Phòng Tài nguyên môi trường: Chưa thực hiện đầy đủ quy định về chuyển giao BMNN, như Công văn số 341/UBND-VX, ngày 11/9/2023; Công văn số 278/TB-UBND, ngày 28/7/2023; Công văn số 325/UBND-VX, ngày 29/8/2023.

theo Quyết định số 774/QĐ-TTg, ngày 05/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ” (Trách nhiệm đối với các tồn tại, thiếu sót, hạn chế nêu trên thuộc về Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Cửu, Thanh tra huyện Vĩnh Cửu, Văn phòng UBND huyện (Ban Tiếp công dân), Tổ xác minh/Đoàn xác minh nội dung tố cáo và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan).

- Công an thị trấn Vĩnh An, Công an xã Mã Đà, Công an xã Thiện Tân: Chuyển giao tài liệu BMNN đi cơ quan, đơn vị không vào Sổ Chuyển giao BMNN, không ký nhận.

8.6. Việc sao, chụp tài liệu, vật chứa BMNN

Văn phòng HĐND - UBND huyện, Phòng Tài nguyên môi trường; UBND thị trấn Vĩnh An, UBND xã Mã Đà, UBND xã Thiện Tân: Chưa thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục, thẩm quyền sao tài liệu BMNN được quy định tại Điều 11 Luật Bảo vệ BMNN; Điều 3 Nghị định 26/2020/NĐ-CP và Hướng dẫn 4114/BCA-ANCTNB.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Trong kỳ thanh tra, các Sở, UBND cấp huyện là đối tượng thanh tra sau khi tiếp nhận các văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền liên quan công tác bảo vệ BMNN đã ban hành văn bản triển khai thực hiện gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị, địa phương. Công tác bảo vệ BMNN đã dần đi vào nề nếp. Đã cử cán bộ tham gia nhiều lớp tập huấn, đã ban hành nhiều văn bản chấn chỉnh việc thực hiện công tác bảo vệ BMNN. Trong kỳ thanh tra, các Sở, UBND cấp huyện là đối tượng thanh tra chưa xảy ra trường hợp lộ, lọt, mất BMNN hoặc bị xử lý về vi phạm chế độ bảo vệ BMNN.

2. Tồn tại, hạn chế, khuyết điểm: *Đã được nêu cụ thể tại từng nội dung thanh tra.*

IV. NGUYÊN NHÂN, TRÁCH NHIỆM

1. Nguyên nhân

- Cán bộ, công chức, viên chức được giao nhiệm vụ công tác bảo vệ BMNN chưa nắm vững và thực hiện nghiêm quy định về công tác bảo vệ BMNN.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Thủ trưởng một số cơ quan, địa phương về công tác bảo vệ BMNN chưa được quan tâm đúng mức.

- Công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN của Thủ trưởng cơ quan, địa phương chưa được thường xuyên, liên tục để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh tồn tại, thiếu sót tại cơ quan, địa phương mình.

2. Trách nhiệm và biện pháp xử lý

- Trách nhiệm chính dẫn đến các tồn tại, hạn chế, thiếu sót được nêu tại Kết luận thanh tra thuộc về cán bộ trực tiếp tham mưu thực hiện công tác bảo vệ BMNN của các Sở, UBND cấp huyện, các địa phương được thanh tra. Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, địa phương chịu trách nhiệm liên đới đối với các tồn tại, hạn chế, thiếu sót trên cần nghiêm túc kiểm điểm, rút kinh nghiệm.

- Đối với các tồn tại, hạn chế, thiếu sót được nêu tại Kết luận thanh tra cần kiểm điểm các tập thể, cá nhân có liên quan trong quá trình thực hiện các quy định của pháp luật về nội dung thanh tra.

V. BIỆN PHÁP XỬ LÝ SAU THANH TRA

Căn cứ kết quả thanh tra nêu trên, Chánh Thanh tra Công an tỉnh kiến nghị:

1. Đối với các Sở, UBND cấp huyện là đối tượng thanh tra

Tổ chức rút kinh nghiệm đối với những tồn tại, hạn chế, thiếu sót được nêu trong Kết luận thanh tra.

2. Đối với đồng chí Giám đốc các Sở, Chủ tịch UBND cấp huyện là đối tượng thanh tra

- Công khai Kết luận thanh tra theo quy định tại Điều 79 Luật Thanh tra năm 2022, Điều 48, 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP, ngày 30/6/2023 của Chính phủ. Xây dựng kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế, thiếu sót được nêu trong Kết luận thanh tra.

- Tổ chức kiểm điểm nghiêm túc đối với các tập thể, cá nhân có liên quan và có giải pháp khắc phục đối với những hạn chế, thiếu sót trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN và những nội dung cụ thể được nêu trong Kết luận thanh tra.

3. Những vấn đề cần tiếp tục thực hiện

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao ý thức bảo vệ BMNN cho mọi người dân, trước hết là đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý bằng nhiều hình thức khác nhau, phù hợp với tình hình thực tế như: phối hợp Công an tỉnh tổ chức tập huấn chuyên sâu, tổ chức cuộc thi tìm hiểu, ban hành văn bản hướng dẫn đến các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện...

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai, thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN. Rà soát, chọn cử cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm thực hiện công tác bảo vệ BMNN đáp ứng yêu cầu về phẩm chất, trình độ, năng lực, tinh thần trách nhiệm, bố trí công tác ổn định, lâu dài, hạn chế luân chuyển, điều động, bố trí công tác khác.

- Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Luật Bảo vệ BMNN, Nghị định số 26/2020/NĐ-CP, ngày 28/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ BMNN; Thông tư số 24/2020/TT-BCA, ngày 10/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành biểu mẫu sử dụng trong công tác bảo vệ BMNN; Hướng dẫn số 4114/BCA-ANCTNB, ngày 25/11/2022 của Bộ Công an về thực hiện một số quy định của Luật Bảo vệ BMNN; 35 Danh mục BMNN của Thủ tướng Chính phủ ban hành; Quy chế bảo vệ BMNN của UBND tỉnh... Rà soát, xây dựng, sửa đổi, bổ sung các Nội quy, quy định (về công tác bảo vệ BMNN; công tác văn thư, lưu trữ; về tiếp xúc, trao đổi, cung cấp thông tin...) tại đơn vị, địa phương cho phù hợp với thực tế và pháp luật hiện hành. Thường xuyên tổ chức tự kiểm tra nhằm phát hiện sai phạm để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục, triển khai các biện pháp cần thiết nhằm hạn chế thấp nhất nguy cơ lộ, lọt BMNN.

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm soát, kiểm duyệt chặt chẽ công tác biên tập đưa thông tin lên các cổng thông tin điện tử, báo điện tử, trang thông tin tổng hợp, phòng ngừa, ngăn chặn việc để lộ BMNN trên không gian mạng. Thường xuyên chỉ đạo bộ phận chức năng rà soát các vấn đề về lộ hồng bảo mật, virus, mã độc tiềm ẩn nguy cơ gây lộ BMNN trên không gian mạng để đề xuất xử lý.

- Tập trung đầu tư cơ sở vật chất, bố trí kinh phí trang thiết bị phục vụ công tác bảo vệ BMNN đảm bảo mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương phải bố trí ít nhất 01 máy tính, máy in, máy hủy tài liệu, thiết bị lưu trữ (USB, ổ cứng, đĩa CD...) dùng riêng, đã được kiểm tra an toàn an ninh thông tin theo quy định, không kết nối mạng trừ trường hợp theo quy định của pháp luật về cơ yếu.

- Chú trọng công tác sơ kết, tổng kết công tác bảo vệ BMNN để đánh giá kết quả đã đạt được, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và đề ra giải pháp khắc phục trong thời gian tới. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng những cá nhân, tập thể làm tốt công tác bảo vệ BMNN, có thành tích trong đấu tranh, ngăn chặn lộ, lọt, mất BMNN, đóng góp cách làm hay góp phần hoàn thiện quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN. Chủ động, tích cực phối hợp với lực lượng Công an trong điều tra truy xét, truy tìm, khắc phục hậu quả, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về bảo vệ BMNN.

4. Đối với Thanh tra Công an tỉnh

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định.

Đề nghị các Sở, UBND cấp huyện báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra về Công an tỉnh (qua Thanh tra Công an tỉnh) *trước ngày 30/9/2024.*

Nơi nhận:

- X05 - BCA (để báo cáo);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Đ/c Giám đốc CAT (để báo cáo);
- Các đ/c PGĐ CAT (để báo cáo);
- Các Sở, UBND cấp huyện (để thực hiện);
- Lưu: PX05 (VT, Đ2, HsĐTT).

CHÁNH THANH TRA



Thượng tá Nguyễn Danh Hương

